



**BẢN TIN** TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ

# Nhà đầu tư

I N V E S T O R S B U L L E T I N

DPM  
QUÝ 3/2020

## Thông tin cơ bản:

- Mã chứng khoán: DPM (HoSE)
- Ngày niêm yết: 05/11/2007
- Sở hữu của khối ngoại: 11,42%  
(ngày 02/07/2020)
- Room tối đa cho khối ngoại: 100%
- Số lượng cổ phiếu đang niêm yết: 391.400.000
- Số lượng cổ phiếu lưu hành: 391.334.260
- Tỷ lệ chi trả cổ tức (tiền mặt) năm 2020: 1.000 đồng/cổ phiếu

## Cơ cấu cổ đông chủ chốt (05.2020):

- PetroVietnam: 59,59%
- Edgbaston: 4.82%
- Vật tư Nông nghiệp Nghệ An: 3.93%
- KWE BETEILIGUNGEN AG: 1.95%
- Vật tư Nông nghiệp Dak Lak: 1.89%

## I. THÔNG điệp gửi NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo – Mã CK DPM) công bố kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2020 tăng trưởng mạnh, các chỉ tiêu về sản lượng và tài chính phục hồi nhờ các nhà máy tối ưu công suất, tiết giảm chi phí khi giá nguyên liệu đầu vào giảm mạnh so với cùng kỳ.

Trong bối cảnh thị trường diễn biến có nhiều bất lợi do tình hình dịch bệnh và hạn mặn kéo dài, Tổng công ty đã bám sát thị trường, triển khai nhiều giải pháp vận chuyển đồng thời áp dụng chính sách bán hàng linh hoạt nhằm duy trì và mở rộng thị phần nên sản lượng tiêu thụ các mặt hàng phân bón trong 6 tháng đầu năm tăng trưởng gần 30% so với cùng kỳ. Kết quả đạt được giúp PVFCCo tiếp tục duy trì và khẳng định vị trí đầu ngành phân bón trong nước, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra cho nửa đầu năm 2020.

Trong 6 tháng đầu năm, các nhà máy sản xuất phân bón và hóa chất của PVCCo được vận hành hiệu quả nhằm tối ưu công suất, sản lượng đạt cao hơn nhiều so với cùng kỳ năm trước (trong nửa đầu năm 2019, cụm thiết bị NH<sub>3</sub> phải bảo dưỡng kéo dài trong 72 ngày). Sản lượng sản xuất của Nhà máy Đạm Phú Mỹ và Nhà máy NPK trong 6 tháng đầu năm đạt 485 ngàn tấn,

tăng 60% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng Đạm Phú Mỹ sản xuất đạt 429 ngàn tấn, hoàn thành 55% kế hoạch năm, tăng 62% so với cùng kỳ. Sản lượng sản xuất của Nhà máy NPK đạt 56 ngàn tấn, hoàn thành 31% kế hoạch năm, tăng 44% so với cùng kỳ. Sản lượng sản xuất NH<sub>3</sub> thương mại cũng tăng hơn gấp đôi so với cùng kỳ, đạt 35,4 ngàn tấn.

Về sản lượng tiêu thụ, trong bối cảnh thị trường tiếp tục gặp nhiều khó khăn, PVFCCo đã hợp tác chặt chẽ với hệ thống phân phối nhằm kịp thời trao đổi, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tối đa sản lượng kinh doanh, duy trì mức tồn kho hợp lý đồng thời tiết giảm mạnh chi phí vận chuyển (nhờ điều phối tập trung nguồn hàng hợp lý, hạn chế vận chuyển qua khâu trung gian).

Tổng sản lượng tiêu thụ các mặt hàng phân bón của PVFCCo trong 6 tháng đầu năm đạt 550 ngàn tấn, tăng 29% so với cùng kỳ. Riêng sản lượng Đạm Phú Mỹ tiêu thụ tăng mạnh so với cùng kỳ, đạt 418 ngàn tấn, hoàn thành 54% kế hoạch năm và tăng 60% so với cùng kỳ. Sản lượng kinh doanh mặt hàng NPK Phú Mỹ đạt 43 ngàn tấn, hoàn thành 24% kế hoạch năm, tăng 6% so với cùng kỳ.

Tổng sản lượng kinh doanh mảng hóa chất trong 6 tháng đầu năm đạt 64 ngàn tấn, hoàn thành 65% kế hoạch năm và tăng 70% so với cùng kỳ, chủ yếu do sản lượng kinh doanh NH<sub>3</sub> tăng mạnh, đạt 32,7 ngàn tấn, đạt 59% kế hoạch năm, tăng 107% so với cùng kỳ. Sản lượng kinh doanh UFC85 đạt 4.851 tấn, hoàn thành 54% kế hoạch năm và tăng 14% so với cùng kỳ.

Tổng doanh thu 6 tháng đầu năm đạt 3.955 tỷ đồng, hoàn thành 43% kế hoạch năm và tăng 11% so với cùng kỳ. Sản lượng kinh doanh tăng mạnh nhưng doanh thu đạt thấp so với kế hoạch chủ yếu do giá bán các mặt hàng phân bón, hóa chất (trừ UFC85) đều giảm mạnh. Cụ thể, giá bán trung bình Urea Phú Mỹ trong 6 tháng đầu năm giảm 18% so với cùng kỳ, trong khi giá bán trung bình NH<sub>3</sub> giảm 22% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 493 tỷ đồng, hoàn thành 96% kế hoạch năm, bằng 4,85 lần so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu đạt thấp hơn kế hoạch trong khi lợi nhuận hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra và tăng mạnh so với cùng kỳ chủ yếu do công ty tối ưu được chi phí quản lý bán hàng, quản lý tốt giá thành sản xuất và giá bán, chi phí tài chính thấp hơn kế hoạch (do chưa quyết toán xong dự án NPK), cộng thêm yếu tố thuận lợi về nguồn khí đầu vào (giá dầu FO giảm và công ty đã đạt được các thỏa thuận và được các cấp thẩm quyền ủng hộ liên quan tới nguồn khí và cước phí vận chuyển cho năm 2019 và 2020).

Trong 6 tháng cuối năm 2020, Ban lãnh đạo PVFCCo đặt mục tiêu vận hành các nhà máy an toàn và ổn định, tiếp tục nghiên cứu cải tiến chất lượng sản phẩm, đảm bảo công tác kinh doanh tiêu thụ phân bón hợp lý và hiệu quả. Đồng thời, PVFCCo tiếp tục áp dụng và kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện bộ định mức tiêu hao nguyên phụ liệu, tiết kiệm tối đa trong sản xuất nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu trong sản xuất kinh doanh được ĐHCĐ thông qua.

Với kết quả tích cực trong 6 tháng đầu năm, PVFCCo đặt mục tiêu 6 tháng cuối năm đạt sản lượng tiêu thụ 551 ngàn tấn phân bón và 69 ngàn tấn hóa chất, tổng doanh thu ước đạt 4.415 tỷ đồng.

Chi tiết kết quả hoạt động và diễn biến thị trường phân bón, hóa chất trong 6 tháng đầu năm 2020 và các thông tin liên quan, vui lòng xem chi tiết tại các nội dung dưới đây và tại website PVFCCo: [www.dpm.vn](http://www.dpm.vn)

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM, KẾ HOẠCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

### 1. Sản lượng sản xuất:

**Urea Phú Mỹ:** đạt 428.853 tấn, đạt 101% kế hoạch 6 tháng đầu năm, 55% kế hoạch năm và tăng 62% so với cùng kỳ năm 2019.

**NPK Phú Mỹ:** đạt 56.110 tấn, hoàn thành 59% kế hoạch 6 tháng đầu năm, 31% kế hoạch năm, tăng 44% so với cùng kỳ.

**UFC85:** đạt 6.359 tấn, đạt 90% kế hoạch 6 tháng, hoàn thành 49% kế hoạch năm, tăng 17% so với cùng kỳ.

**NH3 sản xuất thương mại:** 35.400 tấn, đạt 100% kế hoạch 6 tháng, 61% kế hoạch năm, tăng 110% so với cùng kỳ.

### 2. Sản lượng kinh doanh:

#### 2.1 Sản lượng kinh doanh phân bón

Thị trường phân bón trong nước trong 6 tháng đầu năm 2020 chịu ảnh hưởng kép từ tác động của dịch Covid-19 và biến đổi khí hậu khiến hạn hán, ngập mặn kỷ lục khiến diện tích gieo trồng và năng suất của các loại cây trồng ở một số vùng Trung và Nam Bộ sụt giảm, dẫn tới nhu cầu phân bón giảm. Bên cạnh đó, thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt, lượng phân bón tồn kho trên thị trường cao, hàng giả hàng kém chất lượng chưa được kiểm soát cũng tạo áp lực giảm giá và tình hình tiêu thụ sản phẩm.

Trong bối cảnh trên, PVFCCo đã chủ động xây dựng Chương trình hành động và thực hiện gói giải pháp ứng phó với khủng hoảng nhằm khắc phục khó khăn, nắm bắt một số cơ hội thuận lợi để đề tăng cường năng lực sản xuất, tiêu thụ nhằm tiếp tục duy trì và mở rộng thị phần, giữ vững vị thế là nhà sản xuất và phân phối đứng đầu ngành phân bón trong nước.

Kết quả kinh doanh các mặt hàng phân bón, hóa chất trong 6 tháng đầu năm cụ thể như sau:

**Urea Phú Mỹ:** Đạt 417.908 tấn, đạt 98% kế hoạch 6 tháng đầu năm và 54% kế hoạch năm, tăng 60% so với cùng kỳ. Về diễn biến giá bán Urea Phú Mỹ, giá bán trung bình 6 tháng đầu năm 2020 giảm 18% so với cùng kỳ.

**NPK Phú Mỹ:** đạt 43.466 tấn, đạt 46% kế hoạch 6 tháng đầu năm và 24% kế hoạch năm, tăng 6% so với cùng kỳ. Sản lượng kinh doanh đạt thấp so với kế hoạch chủ yếu do dừng máy dài ngày trong Q1 để bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị gầu nâng.

**Kinh doanh phân bón khác:** đạt 88.533 tấn, hoàn thành 89% kế hoạch 6 tháng đầu năm và 47% kế hoạch năm, giảm 30% so với cùng kỳ.

**Xuất khẩu Urea:** 6 tháng đầu năm PVFCCo xuất khẩu 400 tấn Urea Phú Mỹ, bằng 57% so với cùng kỳ.

**Nhập khẩu:** trong 6 tháng đầu năm, PVFCCo nhập khẩu 73.400 tấn phân bón các loại, đạt 49% kế hoạch năm và bằng 72% sản lượng cùng kỳ.

#### 2.2 Sản lượng kinh doanh hóa chất:

Sản lượng kinh doanh các sản phẩm hóa chất 6 tháng đầu năm 2020 đạt 64.211 tấn, hoàn thành 198% kế hoạch 6 tháng, 65% kế hoạch năm, tăng 70% so với cùng kỳ.

Doanh thu hóa chất đạt 281 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch 6 tháng, hoàn thành 52% kế hoạch năm, tăng 24% so với cùng kỳ. Lợi nhuận đạt 57 tỷ đồng, tăng 57% so với cùng kỳ.

Cụ thể như sau:

**NH3:** đạt 32.700 tấn, đạt 110% kế hoạch 6 tháng và 59% kế hoạch năm, tăng 107% so với cùng kỳ. Sản lượng kinh doanh NH3 tăng mạnh so với cùng kỳ do Nhà máy Đạm Phú Mỹ chạy tối ưu công suất, trong khi cùng kỳ năm trước Nhà máy Đạm Phú Mỹ phải dừng máy để bảo dưỡng sửa chữa (từ 18/2 – 28/04/2019) nên sản lượng NH3 dư để bán thương mại giảm mạnh.

**UFC 85:** đạt 4.851 tấn, đạt 109% kế hoạch 6 tháng, hoàn thành 54% kế hoạch năm, tăng 14% so với cùng kỳ năm.

**CO2:** đạt 26.400 tấn, hoàn thành 97% kế hoạch 6 tháng đầu năm, 53% kế hoạch năm, tăng 55% so với cùng kỳ.

**Hóa chất dầu khí:** đạt 259 tấn, hoàn thành 64% kế hoạch 6 tháng, 32% kế hoạch năm, giảm 63% so với cùng kỳ. Thị trường tiêu thụ hóa chất dầu khí vẫn đang gặp khó khăn do giá dầu tiếp tục giảm, các công ty khai thác dầu khí thường lấy hàng theo đợt để giảm chi phí, thị trường trong nước gần như đã bão hòa khi không có thêm đơn vị sử dụng mới.

### 3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2020:

Căn cứ tình hình diễn biến thị trường cũng như kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm, dự báo cho 6 tháng cuối năm, PVFCCo ước thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>Sản xuất</i>	<i>Kinh doanh</i>
1. Urê Phú Mỹ	Tấn	391.651	372.092
2. NPK SX	Tấn	55.967	72.534
3. Phân bón khác	Tấn		106.467
4. Hóa chất KD	Tấn		68.525

### 4. Kết quả kinh doanh và các chỉ số tài chính 6 tháng đầu năm 2020:

**Tổng doanh thu hợp nhất:** đạt 3.955 tỷ đồng, hoàn thành 79% kế hoạch 6 tháng và 43% kế hoạch năm, tăng 11% so với cùng kỳ.

**Lợi nhuận trước thuế:** đạt 493 tỷ đồng, hoàn thành 158% kế hoạch 6 tháng và 96% kế hoạch năm, tăng 385% so với cùng kỳ.

Doanh thu không đạt kế hoạch nhưng lợi nhuận vượt kế hoạch 6 tháng đầu năm 2020 do công ty tối ưu được chi phí, bên cạnh đó giá khí đầu vào giảm 10% so với kế hoạch làm giá thành sản phẩm sản xuất giảm từ 10-20% và chi phí lãi vay giảm do các dự án chậm giải ngân.

### Các chỉ số tài chính cơ bản 6 tháng đầu năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	6 tháng 2019	6 tháng 2020	% tăng/giảm
<b>I.</b>	<b>CÁC HỆ SỐ VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI</b>			
1	Suất sinh lời của tổng tài sản ROA (LNST/Tổng tài sản)	0,81%	3,56%	341%
2	Suất sinh lời của vốn chủ sở hữu ROE (LTST/Vốn chủ sở hữu)	1,11%	5,04%	353%
3	LNTT/Doanh thu, thu nhập	2,86%	12,48%	336%

II.	CÁC HỆ SỐ VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
1	Tỷ số nợ (Tổng nợ/Tổng tài sản)	0,28	0,30	4%
2	Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ phải trả ngắn hạn	2,23	2,16	-3%
3	Hệ số thanh toán hiện hành (TS ngắn hạn/ Nợ phải trả ngắn hạn)	3,19	2,75	-14%
4	Hệ số nợ vốn chủ (Nợ phải trả / Vốn CSH)	0,40	0,43	5%

Các chỉ tiêu ROE,ROA đều tăng so với cùng kỳ năm trước là do lợi nhuận sau thuế tăng 361% so với cùng kỳ (415/90 tỷ đồng) đã kéo theo các chỉ tiêu tăng mạnh so với cùng kỳ.

**Tổng tài sản:** thời điểm 30/6/2020 là 11.828 tỷ đồng, tăng 3,4% so với đầu năm.

**Nợ ngắn hạn:** thời điểm 30/6/2020 là 2.400 tỷ đồng, tăng 16% so với đầu năm.

**Nợ dài hạn:** thời điểm 30/6/2020 là 1.137 tỷ đồng trong đó 982 tỷ đồng là khoản vay vốn dài hạn và 164 tỷ đồng chuyển sang ngắn hạn để thực hiện Dự án tổ hợp Nâng công suất Xưởng NH3 và NM sản xuất phân bón NPK.

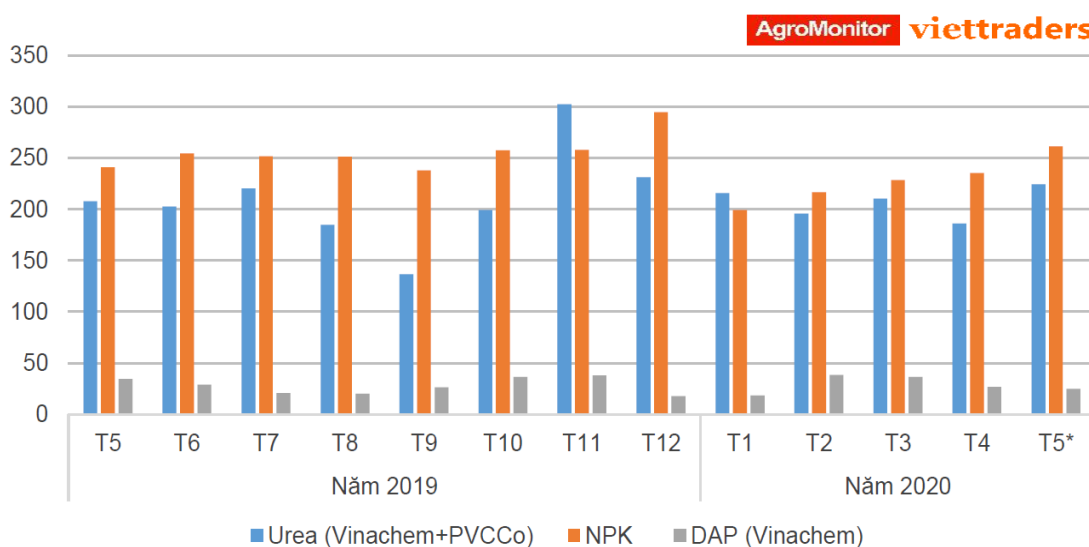
**Vốn chủ sở hữu:** tại thời điểm 30/06/2020 là 8.291 tỷ đồng, tăng 1,6% so với đầu năm, do tăng khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của 6 tháng đầu năm.

## II. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020:

### 1. Thị trường phân bón trong nước

Sản xuất phân bón trong nước:

**Biểu đồ 1: Sản lượng sản xuất Urea, DAP và NPK năm 2019-2020 (đơn vị: nghìn tấn)**



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp của GSO, MOIT; (\*) số liệu ước tính

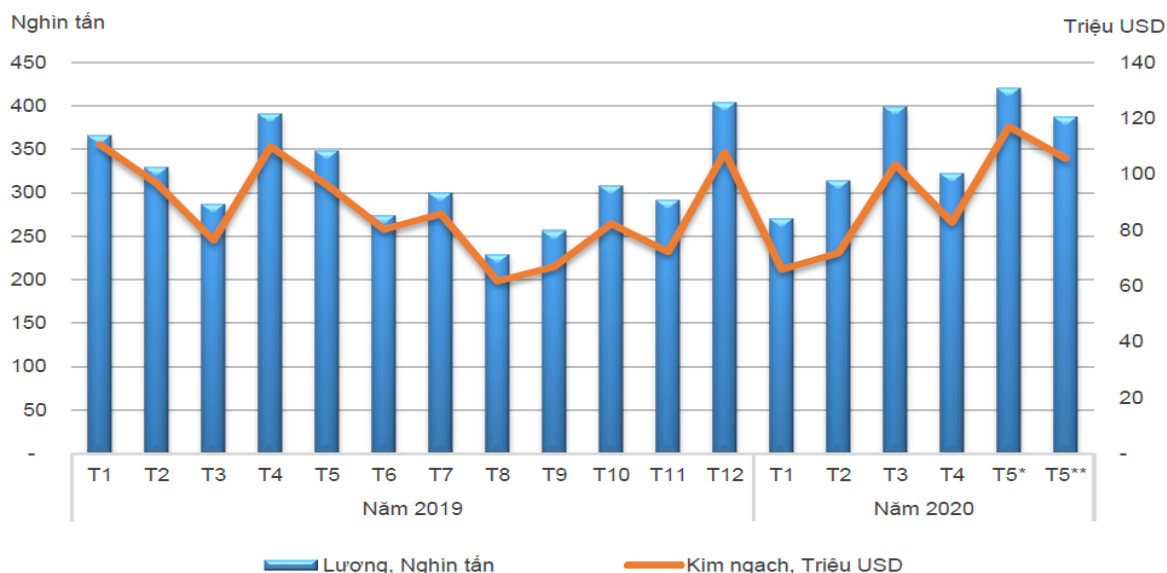
Theo số liệu của Tổng Cục Thống kê, trong tháng 5/2020, Việt Nam ước tính sản xuất khoảng 224,4 nghìn tấn Urea và 261,4 nghìn tấn NPK, tương ứng tăng 7,4% và 6,7% so với cùng kỳ năm 2019. Tuy nhiên nửa cuối tháng 6, nhà máy Đạm Hà Bắc dự kiến dừng máy để bảo dưỡng định kỳ nên dự báo lượng sản xuất Urea trong tháng 6 sẽ giảm xuống mức 190 nghìn tấn, giảm 9,52% so với tháng trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, sản xuất Urea của Việt Nam ước tính tăng gần 6% lên mức 1,16 triệu tấn.

### Nhập khẩu phân bón

Theo số liệu của Tổng Cục Thống kê, lũy kế 5 tháng đầu năm 2020, Việt Nam đã nhập khẩu 1,73 triệu tấn phân bón, trị giá 446 triệu USD, giảm 0,5% về lượng và 10% về trị giá so với cùng kỳ 2019. Ước tính tổng 6 tháng đầu năm 2020, nhập khẩu Urea đạt khoảng 90 nghìn tấn suy giảm 214 nghìn tấn, giảm 75% so với cùng kỳ năm 2019.

**Biểu đồ 2: Sản lượng và kim ngạch nhập khẩu phân bón từ tháng 1/2019-5/2020**

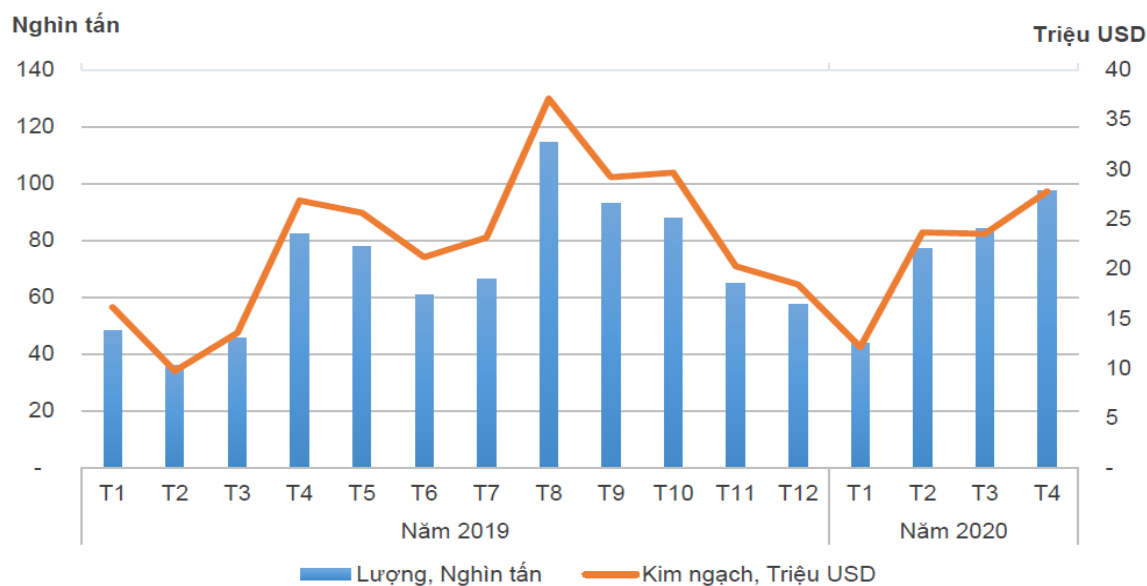


Nguồn: TCHQ (T5\*/2020: Ước tính TCTK, T5\*\*/2020: TCHQ)

### Xuất khẩu phân bón

Theo Bộ NN&PTNT, lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu Urea của Việt Nam ước đạt 99 nghìn tấn, tăng 147% so với cùng kỳ 2019.

**Biểu đồ 3: Lượng và kim ngạch xuất khẩu phân bón của Việt Nam từ tháng 1/2019-04/2020**



Nguồn: TCHQ

### Diễn biến cung cầu trong nước 6 tháng đầu năm và dự báo xu hướng

Thị trường Urea Việt Nam suy yếu trong 5 tháng đầu năm 2020 chủ yếu do nguồn cung dồi dào trong bối cảnh nhu cầu diễn biến chậm. Trong tháng 6, nhu cầu kỳ vọng được cải thiện khi một số khu vực ĐBSCL vào đợt chăm bón vụ lúa Hè Thu trong khi một số khu vực thuộc Đồng Tháp, Kiên Giang, Cần Thơ đã bắt đầu xuống giống lúa Thu Đông. Tại miền Trung, nhu cầu tăng và giao dịch được cải thiện do các khu vực đều đang chăm bón đợt 1 cho vụ Hè. Tại miền Đông, nhu cầu phân bón tăng dần do chăm bón cho cây công nghiệp trong mùa mưa, các đại lý nhập hàng tăng nhẹ. Hiện chỉ có nhu cầu thấp tại miền Bắc do chuẩn bị thu hoạch lúa Đông Xuân. Tuy nhiên, nguồn cung có sẵn khá dồi dào nên giá dự báo phục hồi chậm, giao dịch không sôi động.

**Về nguồn cung:** Tồn kho đầu tháng 6/2020 được chuyển từ cuối tháng trước ở mức 341 nghìn tấn. Mức tồn kho cao do nguồn cung dồi dào trong khi tiêu thụ nội địa giảm trong nửa đầu năm 2020.

Về công suất, các nhà máy đều hoạt động bình thường. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, sản xuất Urea của Việt Nam ước tính tăng gần 6% so với cùng kỳ, lên mức 1,16 triệu tấn.

Trái lại xu hướng sản xuất trong nước, nhập khẩu Urea sụt giảm mạnh do nguồn cung trong nước dồi dào. Ước tính trong tháng 5-6, nhập khẩu Urea chỉ khoảng gần 10-15 nghìn tấn/tháng. Lượng hàng ra chậm do không có người mua, chủ yếu cung cấp cho các nhà máy sản xuất NPK. Tổng sản lượng nhập khẩu Urea trong 6 tháng đầu năm 2020 đạt khoảng 90 nghìn tấn, giảm 214 nghìn tấn, giảm 75% so với cùng kỳ năm 2019.

**Về tiêu thụ:** Ước tính trong 6 tháng đầu năm 2020, tiêu thụ Urea cho cây trồng giảm 10% so với cùng kỳ năm 2019 xuống mức 890 nghìn tấn, chủ yếu do một số khu vực ảnh hưởng hạn

mặt đã giảm diện tích canh tác. Trái lại, lượng Urea dùng cho sản xuất công nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2020 ước tính tăng nhẹ 1,79% lên 5.000 tấn, chủ yếu cung cấp cho các cơ sở sản xuất NPK mới đi vào hoạt động.

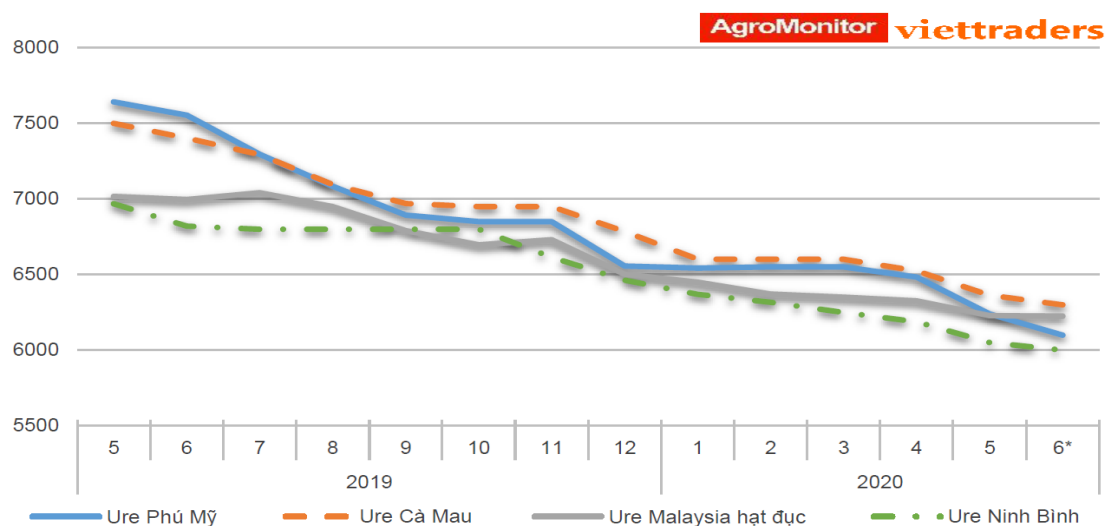
Nhu cầu nội địa thấp nên các doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu Urea của Việt Nam ước đạt 99 nghìn tấn, tăng 147% so với cùng kỳ 2019. Tồn kho Urea cuối tháng 6 giảm xuống mức 300 nghìn tấn.

### Diễn biến giá Urea

Giá Urea tính đến cuối tháng 5/2020 đã giảm xuống mức thấp nhất tính từ tháng 9/2017 và giảm 3%-5% so với đầu năm 2020. Nguyên nhân chính do nhu cầu thấp trong bối cảnh nguồn cung dồi dào, mặc dù sản lượng nhập khẩu giảm mạnh. Ngoài ra, xu hướng suy yếu của thị trường thế giới cũng tác động tiêu cực lên thị trường Việt Nam. Thị trường Urea thế giới giữ xu hướng giảm từ trung tuần tháng 3/2020, giá Urea bình quân đã giảm xuống mức thấp nhất từ tháng 8/2017, giảm 8%-21% so với trung tuần tháng 3/2020 và giảm 3%-11% so với đầu năm 2020. Cuối tháng 5/2020, giá Urea thế giới tiếp tục đi xuống trong bối cảnh nhu cầu thấp. Triển vọng thị trường Urea trong tháng 6 dự kiến suy yếu tuy nhiên kỳ vọng Ấn Độ sẽ mở thầu nhập khẩu Urea giao hàng trong tháng 7, qua đó hỗ trợ thị trường hồi phục giá.

### Biểu đồ 4: Diễn biến giá Urea tại chợ Trần Xuân Soạn, 5/2019-6/2020 (VND/kg)

Hình 11: Diễn biến giá Urea giao dịch tại quận 7 Sài Gòn (TXS) từ tháng 2019-2020, Vnd/kg



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

### Thị trường DAP Việt Nam

Tồn kho DAP tại Việt Nam đã liên tục sụt giảm kể từ tháng 9/2019 đến tháng 1/2020 do nhập khẩu giảm. Đến cuối tháng 2/2020 tồn kho đã tăng trở lại nhưng vẫn ở mức thấp do nhập khẩu trong 2 tháng đầu năm chỉ đạt 34 nghìn tấn, giảm gần 60% so với cùng kỳ năm 2019. Tuy



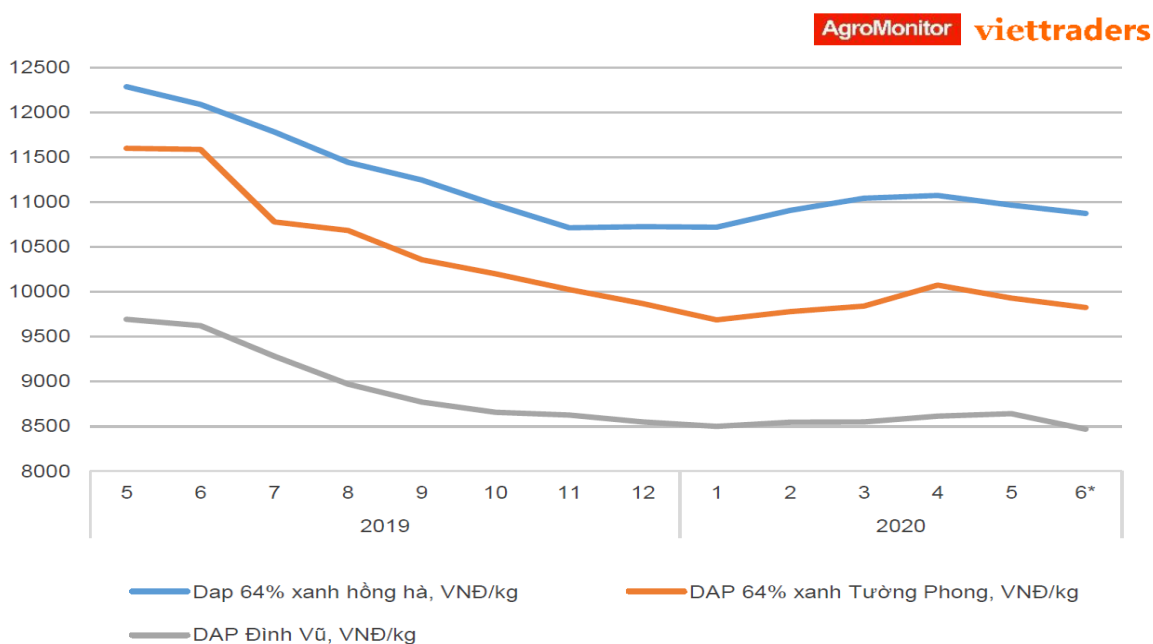
nhiên, trong tháng 3/2020 nhập khẩu đã bật tăng mạnh mẽ lên mức 119 nghìn tấn, tăng hơn 400% so với tháng trước, tuy nhiên, chào giá DAP không có biến động đáng kể.

Đối với hàng DAP sản xuất trong nước, từ đầu tháng 3/2020, DAP Đình Vũ/Lào Cai dự kiến tăng 200 đ/kg. Tuy nhiên đến giữa tháng 3, chào giá giao dịch tại Sài Gòn, miền Tây vẫn không thay đổi do nhu cầu thấp. Chào giá DAP Đình Vũ xanh/đen ở mức 8.500-8.550 đ/kg, Đình Vũ vàng 8.400 đ/kg; DAP Đình Vũ bột vàng 8.600 đ/kg; đối với DAP Lào Cai xanh/đen 8.500-8.550 đ/kg, DAP Lào Cai nâu 8.150 đ/kg; DAP Lào Cai vàng 8.400 đ/kg (thanh toán khi nhận hàng).

Đến cuối tháng 3, các doanh nghiệp điều chỉnh giá DAP Đình Vũ, DAP Lào Cai tăng 200 đ/kg lên 8.700 đ/kg tuy nhiên giao dịch vẫn chưa điều chỉnh. Đến đầu tháng 4/2020, giao dịch thực tế chỉ tăng khoảng 100 đ/kg lên mức 8.600-8.650 đ/kg.

Giá DAP giao dịch tại thị trường Việt Nam trong tháng 5/2020 có xu hướng giảm nhẹ do nhu cầu thấp dù nguồn cung không gia tăng nhiều.

**Biểu đồ 5: Diễn biến giá DAP giao dịch tại chợ Trần Xuân Soạn tháng 5/2019-6/2020, (VNĐ/kg)**



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

### Thị trường Kali Việt Nam

Giá Kali giao dịch tại Việt Nam trong tháng 1/2020 gần như không đổi so với tháng 12/2019 do nhu cầu thấp trong bối cảnh hàng Kali tiếp tục được nhập khẩu về cảng Việt Nam. Giá Kali giao dịch tại Việt Nam trong tháng 2 và tháng 3 có xu hướng giảm nhẹ theo xu hướng giá Kali thế giới, đặc biệt đối với hàng Kali Israel do nhu cầu thấp.

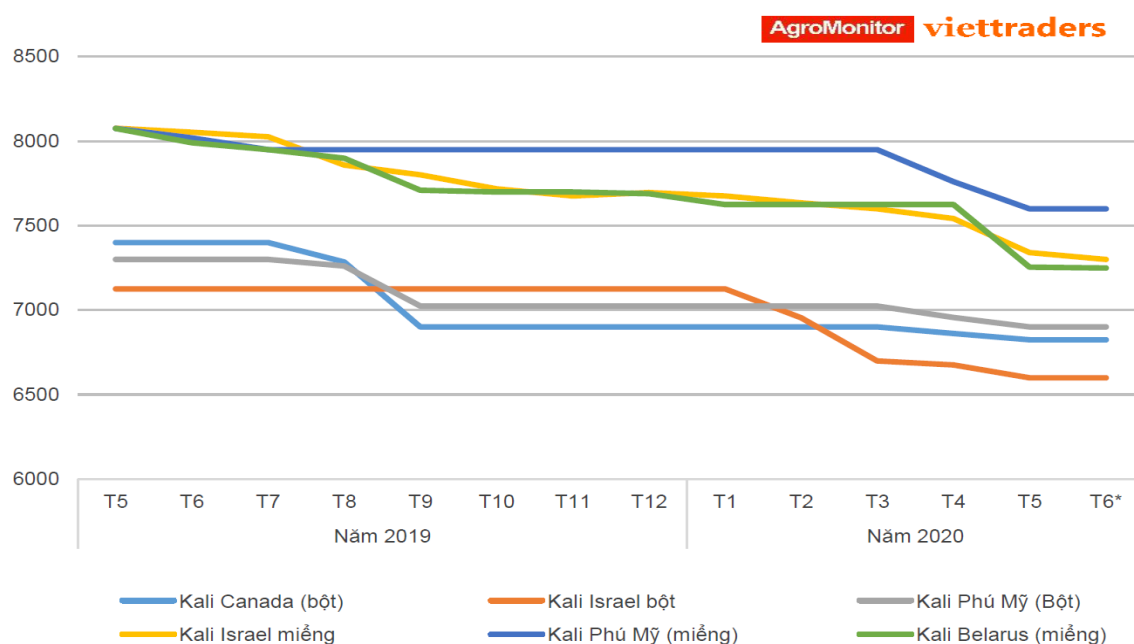
Trong tháng 5/2020, giá Kali tiếp tục suy giảm trong bối cảnh nguồn cung Kali nhập khẩu về ồ ạt dù nhu cầu không cao. Bình quân, giá Kali giao dịch tại thị trường Việt Nam đã giảm 1%-5% so với tháng 4/2020, và giảm 5%-10% so với cùng kỳ 2019.

Về nguồn cung, trong tháng 5/2020, Việt Nam ước tính nhập khẩu hơn 170 nghìn tấn Kali, tăng mạnh 158,5% so với tháng 4/2020 và 276,77% so với cùng kỳ 2019.

Lượng Kali nhập khẩu về tăng mạnh nhằm đáp ứng nhu cầu vụ Hè Thu ở thị trường Tây Nam Bộ, tuy nhiên diện tích xuống giống lúa Hè Thu khá dàn trải, nhiều khu vực xuống trễ hơn hàng năm do thời tiết khô hạn mẫn nên diễn biến thị trường không tăng đều ở các khu vực khác nhau.

Dự kiến trong ngắn hạn, giá Kali giao dịch tại thị trường Việt Nam vẫn có xu hướng giảm nhẹ do nhu cầu nội địa còn yếu trong bối cảnh nguồn cung nhập khẩu dồi dào, đồng thời chịu sự tác động chung từ thị trường thế giới khi giá hợp đồng Kali mới của Trung Quốc và Ấn Độ ký kết ở mức thấp.

**Biểu đồ 6: Giá Kali tại Trần Xuân Soạn tháng 5/2019 –6/2020 (đồng/kg)**



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

## 2. Thị trường phân bón quốc tế:

### Thị trường Urea thế giới

Thị trường Urea thế giới đầu năm 2020 tăng nhẹ so với cuối năm 2019 nhờ nhu cầu tại các nước Mỹ, Châu Âu, Ấn Độ, Bangladesh. Tuy nhiên đến tháng 3, thị trường nhanh chóng giảm trong bối cảnh dịch Covid-19 lan rộng ở nhiều nước tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới và khiến giá xăng dầu thấp kỉ lục, nhu cầu phân bón chậm.

Tại Ấn Độ và một số nước, các nhà máy phân bón phải đóng cửa do lệnh phong tỏa. Tình trạng dần cải thiện trong tháng 4 khi sản xuất phân bón phục hồi do là ngành thiết yếu. Giá Urea thế giới bình quân tháng 5/2020 thấp hơn 47-58 USD/tấn so với cùng kỳ năm 2019. Đầu tháng 5/2020 Ấn Độ mở thầu mua Urea nhưng không thể kéo giá hồi phục do nguồn cung dồi dào trong khi nhu cầu các nước khác vẫn thấp. Giá trúng thầu thấp hơn khoảng 25 USD/tấn so với gói thầu trước đó ngày 30/3. Lượng mua thấp hơn kỳ vọng với giá trúng thầu thấp tiếp tục kéo giá Urea thế giới giảm, đặc biệt tại Hoa Kỳ.

Tại Hoa Kỳ, nhu cầu Urea cho vụ Xuân chậm lại trong khi dịch Covid-19 vẫn chưa được kiểm soát, giá sà lan Urea hạt đực tại Nola đã giảm hơn 40 USD/tấn trong tháng 5/2020 xuống mức 178-180 USD/tấn vào cuối tháng 5, đây được coi là mức giá thấp nhất từ tháng 8/2017 đến nay.

Thị trường Urea nội địa Trung Quốc cũng chịu ảnh hưởng nặng nề do dịch Covid-19 trong 3 tháng đầu năm 2020. Đến tháng 4-5 mới thoát đà giảm nhờ một số nhà máy dừng bảo dưỡng, giá than nội địa tăng kéo giá Urea tăng, nhu cầu được hỗ trợ bởi sản xuất NPK. Tuy nhiên mức tăng được dự báo chỉ ngắn hạn khi cả nước vào giai đoạn thu hoạch và nhu cầu nông nghiệp giảm vào cuối tháng 6, cung lớn hơn cầu sẽ khiến giá Urea giảm trở lại.

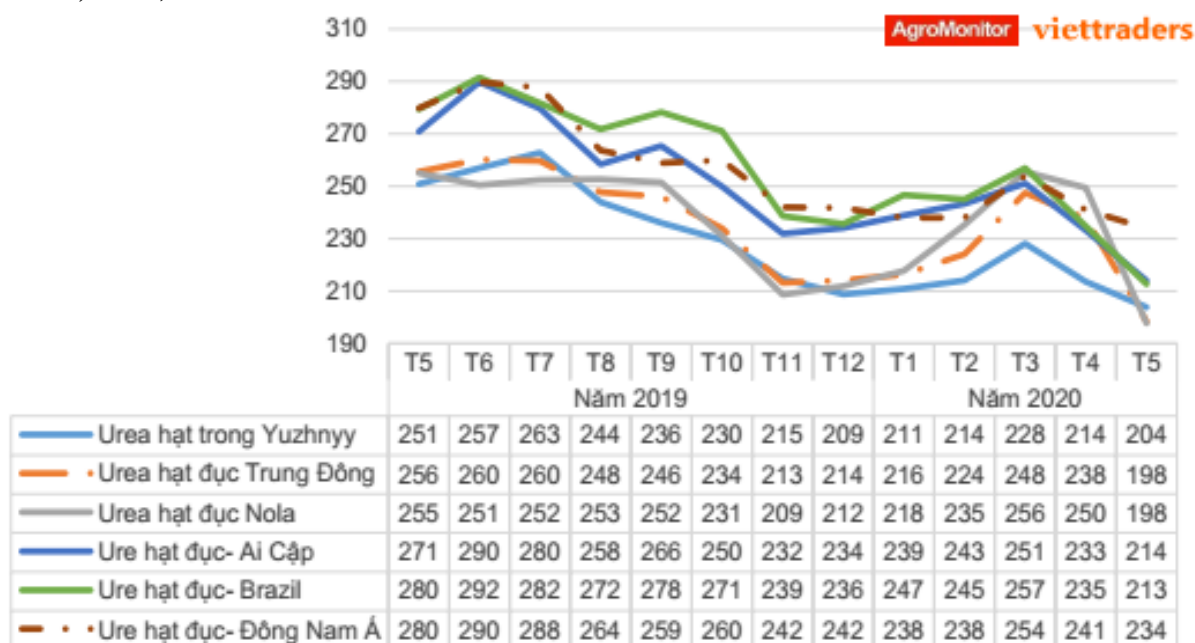
Thị trường Urea thế giới đầu tháng 6 có dấu hiệu hồi phục nhẹ nhờ nhu cầu tăng tại Brazil và Ấn Độ trong bối cảnh tiếp tục vắng nguồn cung Trung Quốc trên thị trường thế giới. Tuy nhiên khó dự báo xu hướng thị trường trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 trên toàn cầu.

Do tác động của dịch Covid-19, dự kiến nhu cầu phân bón toàn cầu sẽ giảm gần 3% trong năm từ tháng 7/2020-6/2021 so với cùng kỳ 2019-2020 xuống còn 184,4 triệu tấn. Ngoài ra, nhu cầu phân bón toàn cầu được dự báo sẽ tăng trưởng chậm đến năm 2024 do tốc độ tăng dân số chậm lại, kéo theo suy giảm nhu cầu lương thực bình quân đầu người do kinh tế suy thoái.

Tại Pakistan, Hội đồng Phát triển Phân bón Quốc gia cảnh báo rằng tiêu thụ phân bón đã giảm gần 4% trong vụ Rabi tháng 10/2019-3/2020 chủ yếu do chính sách phong tỏa. Nếu Covid-19 tiếp tục, tiêu thụ Urea và các chủng loại phân bón khác sẽ bị hạn chế.

Nhìn chung các nhận định đều hướng về xu hướng giảm của thị trường Urea trong thời gian tới.

**Biểu đồ 7: Giá Urea tại một số khu vực trên thế giới bình quân tháng trong năm 2020, (USD/tấn, FOB)**



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp (Tháng 5/2020)

## 2. Thị trường DAP thế giới

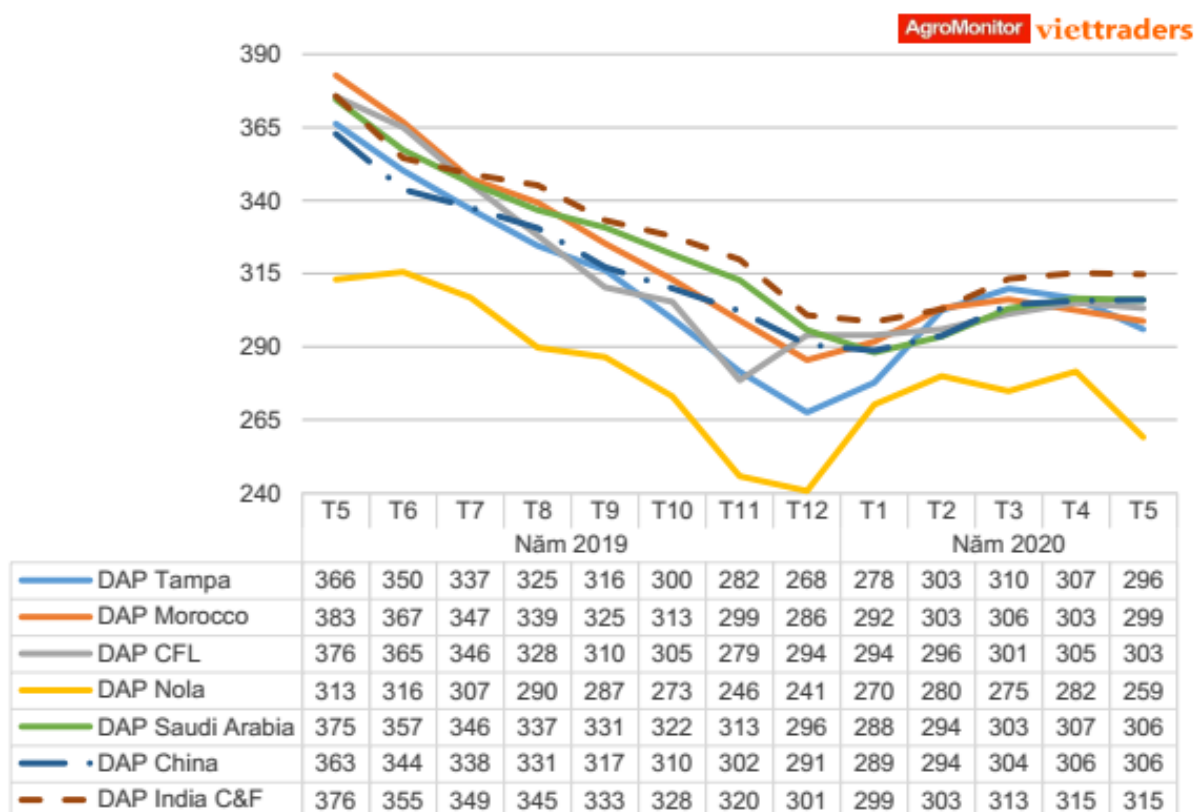
Thị trường DAP thế giới đầu năm 2020 phục hồi sau khi giảm mạnh vào cuối năm 2019. Tuy nhiên đến tháng 4/2020, thị trường suy giảm khi đại dịch Covid-19 bùng phát toàn cầu. Cuối tháng 5, nhu cầu DAP hồi phục ở Hoa Kỳ, Argentina, Ấn Độ, đồng thời chi phí sản xuất và cước vận chuyển tăng kéo giá DAP tăng ở một số thị trường. Tại Bắc Mỹ La tinh, giá sà lan DAP trong vòng 1 tháng đã tăng gần 15 USD/st lên mức 270 USD/st (1 st = 900 kg).

Tại Ấn Độ, sản xuất DAP nội địa bị hạn chế nên nhập khẩu DAP tăng. Thị trường được hưởng lợi từ giá nhập khẩu thấp do các nhà sản xuất chịu áp lực nguồn cung cao trong khi nhu cầu thấp ở nhiều nơi trên thế giới. Hiện hầu hết các nhà sản xuất Urea và NPK Ấn Độ đã khởi động lại nhà máy sau khi kết thúc lệnh phong tỏa nên nhu cầu DAP nguyên liệu cũng sẽ tăng.

Thị trường DAP tại Trung Quốc diễn biến chậm lại sau đà tăng liên tục trong 4 tháng đầu năm khi mùa vụ đã qua. Các nhà sản xuất giảm giá trong tháng 5 và tháng 6 để giảm áp lực bán hàng. Nhu cầu nội địa cho cả nông nghiệp và sản xuất phân bón hỗn hợp đều đang ở mức thấp, cung lớn hơn cầu nên thị trường vẫn tiếp tục xu hướng giảm giá. Các doanh nghiệp chủ yếu tập trung vào xuất khẩu và cố gắng đẩy giá xuất khẩu lên mức 310 USD/tấn FOB cho các đơn hàng tháng 6 tuy nhiên giao dịch chính vẫn quanh mức 304-307 USD/tấn FOB. Sản lượng xuất khẩu của Trung Quốc bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 chưa được kiểm soát và các nhà sản xuất Trung Quốc phải cạnh tranh với các nguồn cung DAP khác như Maroc, Ả rập. Lũy kế 4 tháng đầu năm 2020, Trung Quốc đã xuất khẩu 1,21 triệu tấn DAP, giảm hơn 26% về lượng và 45% về giá trị so với cùng kì năm 2019.

Dự báo thị trường DAP thế giới khó hồi phục mạnh trong Quý 3/2020 do thị trường thường có xu hướng giảm vào các tháng 6 tới tháng 8 trong năm.

**Biểu đồ 8: Giá DAP tại một số khu vực trên thế giới bình quân tháng năm 2020 (USD/tấn, FOB)**



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp (Tháng 5/2020)

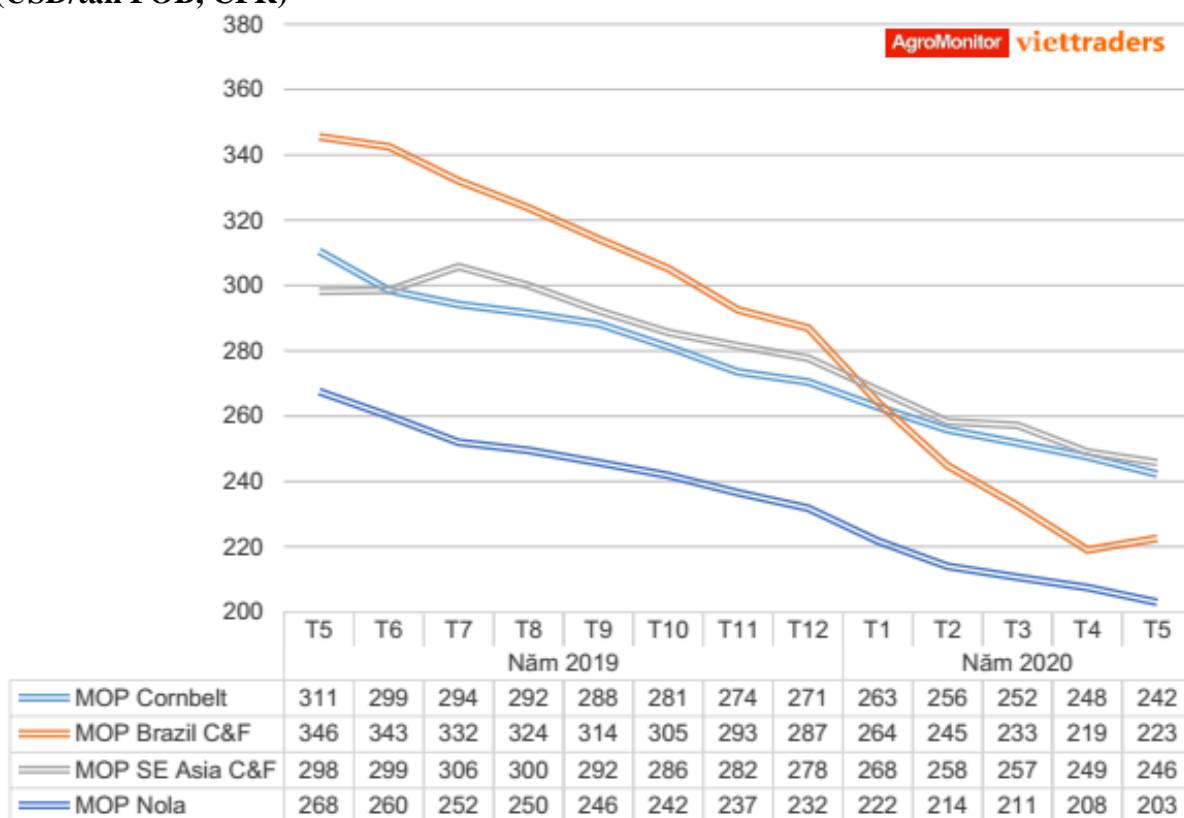
### 3. Thị trường Kali thế giới

Thị trường Kali thế giới liên tục giảm trong vòng 1 năm qua, riêng 5 tháng đầu năm 2020 giá Kali trung bình đã giảm 10%. Lượng Kali Nga xuất khẩu 4 tháng đầu năm nay giảm 12% so với cùng kỳ năm 2019, riêng Kali Canada lại tăng 2% so với cùng kỳ với thị trường tiêu thụ chính là Mỹ. Các hợp đồng lớn gần đây của Trung Quốc, Ấn Độ mua Kali bột với giá 220-230 USD/tấn CFR, giảm 70 USD/tấn so với hợp đồng 2018-2019. Thị trường Đông Nam Á giao dịch ổn định ở mức 230-250 USD/tấn CFR cho Kali bột và 265-275 USD/tấn CFR cho Kali miềng. Chỉ riêng thị trường Kali Brazil có chút khởi sắc với giao dịch gần đây ở mức 225-235 USD/tấn CFR cho hàng kali bột giao tháng 6 và tháng 7, mức giá này vẫn thấp hơn khoảng 120 USD/tấn so với cùng kỳ năm 2019.

Tại Trung Quốc, sau khi nước này ký các hợp đồng lớn với các nhà cung cấp ở mức giá 220USD/tấn CFR, giá chào tại thị trường nội địa đã giảm liên tục. Nhu cầu Kali nội địa Trung Quốc vẫn đang thấp do trái vụ, nhu cầu Kali cho sản xuất NPK giảm, tồn kho tại cảng và các kho ngoại quan cao khiến giá Kali nội địa có xu hướng giảm tiếp mặc dù đã gần chạm chi phí vốn.

Dự báo giá Kali khu vực Đông Nam Á còn tiếp tục suy yếu do nhu cầu nông nghiệp thấp, ảnh hưởng bởi hạn hán và dịch Covid-19.

**Biểu đồ 9: Giá MOP tại một số khu vực trên thế giới bình quân tháng năm 2020 (USD/tấn FOB, CFR)**



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp (Tháng 5/2020)

### III. TIN VẤN

#### 1. Tin Quan hệ Nhà đầu tư:

##### Tin ĐHĐCĐ thường niên 2020 ngày 16/06/2020

Thay đổi nhân dự HĐQT:

ĐHĐCĐ thường niên PVFCCo đã thông qua nội dung thay đổi nhân sự HĐQT. Theo đó, Ông Trịnh Văn Khiêm được bầu giữ chức thành viên HĐQT nhiệm kỳ 5 năm (2020 – 2025), đồng thời miễn nhiệm chính thức thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Hồng Vinh, lý do nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/05/2020.

Với cơ cấu hiện tại, HĐQT PVFCCo gồm có 6 thành viên, trong đó bao gồm 2 thành viên độc lập, thực hiện vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông.

Nâng mức chi trả cổ tức 2019:

ĐHĐCĐ thường niên cũng thông qua đề xuất nâng 20% mức chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2019 lên 12% mệnh giá, tương ứng 1.200 đồng/cổ phần. Trước đó, trong tháng 5/2020, PVFCCo đã thực hiện chi trả cổ tức đợt 1 của năm 2019 là 500 đồng/cổ phần.

Cổ tức đợt cuối sẽ được chi trả vào ngày 21/8/2020 là 700 đồng/cổ phần.

## **Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi Luật thuế GTGT**

Bộ tài chính (BTC) cho biết, Dự án Luật thuế giá trị gia tăng sửa đổi đã được Bộ báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính Phủ. Theo đó, BCT kiến nghị chuyển mặt hàng phân bón từ đối tượng không chịu thuế sang đối tượng áp dụng thuế suất GTGT 5%.

Đề xuất này được Thủ tướng Chính phủ xem xét và đề nghị BTC chuẩn bị các nội dung sửa đổi Luật Thuế GTGT để trình Quốc hội theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **Thủ tướng Chính Phủ chủ trì họp tháo gỡ khó khăn cho PVN và Vietnam Airlines**

Ngày 21/5/2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã chủ trì cuộc họp Thường trực Chính Phủ về các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) và Tổng Công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines).

Tại cuộc họp Thủ tướng đề nghị 02 doanh nghiệp tiếp tục tái cơ cấu nội bộ, tái cơ cấu thị trường, tái cơ cấu lao động, tiết giảm tối đa chi phí, nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động, tăng cường quản lý kinh tế, chống thất thoát. Đồng thời, Thủ tướng cũng cho ý kiến đối với các kiến nghị cụ thể của PVN và Vietnam Airlines với tinh thần tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện phát triển.

Trong 5 tháng đầu năm 2020, với bối cảnh hầu hết các tập đoàn dầu khí lớn trong và ngoài nước đều gặp khó khăn, thua lỗ do tác động của cuộc khủng hoảng kép từ giá dầu suy giảm và dịch bệnh Covid-19, PVN vẫn ghi nhận những kết quả sản xuất kinh doanh khả quan. Tổng doanh thu lũy kế của PVN trong 5 tháng đầu năm đạt 237,8 nghìn tỷ đồng, nộp ngân sách Nhà nước đạt 28,9 nghìn tỷ đồng.

## **2. Tin hoạt động sản xuất kinh doanh PVFCCo:**

### **PVFCCo 17 năm liên tiếp đạt danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao**

Ngày 11/02/2020, Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao đã cấp giấy chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao (HVNCLC) 2020 do người tiêu dùng bình chọn cho PVFCCo. Đây là năm thứ 17 liên tiếp (kể từ năm 2004) PVFCCo được nhận danh hiệu này.

Được biết, HVNCLC là một trong những danh hiệu uy tín, mang lại giá trị thương hiệu cao do tính minh bạch và khách quan thông qua quá trình đánh giá DN bằng phương pháp phỏng vấn trực tiếp và online đối với hàng chục ngàn hộ gia đình và điểm bán hàng trên khắp cả nước, kết hợp với thăm tra, phản hồi, cập nhật thông tin từ DN và cơ quan quản lý kinh doanh.

### **Đạm Phú Mỹ tri ân khách hàng nhân 17 năm ngày thành lập công ty**

Trong các ngày từ 22/3 đến 30/4/2020, nhân dịp 17 năm ngày thành lập (28/3/2003 – 28/3/2020), PVFCCo tổ chức chương trình tri ân “Đạm Phú Mỹ - Cho mùa bội thu” cho khách hàng khi mua 1 bao Đạm Phú Mỹ (loại 50 kg/bao) tại các điểm bán có thông báo khuyến mại sẽ được tặng 1 chai dầu ăn Tường An (loại 250 ml/chai).

Tổng số quà tặng là 2 triệu chai dầu ăn Tường An, với giá trị gần 17 tỷ đồng. Đây là chương trình nhằm tri ân khách hàng đã luôn đồng hành từ lúc công ty đưa ra thị trường lô sản phẩm Đạm Phú Mỹ đầu tiên, cho tới ngày nay. Chương trình này cũng là một hoạt động nhằm chung tay cùng bà con nông dân vượt qua giai đoạn nhiều khó khăn thách thức do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, hạn hán và xâm nhập mặn gay gắt, cũng như ảnh hưởng từ trận đại dịch Covid-19 trên toàn cầu.

### **PVFCCo đồng hành cùng bà con trong mùa hạn mặn, dịch Covid-19**

Trong những tháng đầu năm 2020, PVFCCo và các đơn vị thành viên đã có những hành động thiết thực nhằm chung tay với bà con nông dân vượt qua giai đoạn đầy khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và hạn mặn ở ĐBSCL. Hình thức bao gồm các hoạt động trao tặng tiền mặt do cán bộ nhân viên PVFCCo đóng góp; tặng 50 bồn chứa nước dung tích 1.000 lít cho bà con vùng hạn mặn; giới thiệu các sản phẩm NPK Phú Mỹ chuyên dùng cho mùa khô hạn; tặng khẩu trang và nước rửa tay khô và áp dụng các kỹ năng phòng chống dịch cho cán bộ thị trường và hệ thống phân phối.

### **3. Tin thị trường phân bón, hóa chất:**

#### **Cập nhật danh sách một số nhà máy sản xuất phân bón mới trên thế giới năm 2020-2022**

<b>Công ty</b>	<b>Địa điểm</b>	<b>Năm bắt đầu hoạt động sản xuất</b>	<b>Công suất sản xuất (nghìn tấn/năm)</b>	<b>Ghi chú</b>
Fertilizer Corp of India, Ramagundam	Telangana, Ấn Độ	Q3/2020	1.270	Nhà máy đang được khôi phục theo chương trình của Chính phủ, hiện thiếu nguyên liệu nên chưa hoạt động
Navoiyazot	Navoiy, Uzbekistan	2020-2021	578	Nhà máy dự kiến hoạt động từ tháng 6/2020 nhưng đã bị trì hoãn bởi Covid-19, có khả năng 2021 mới đi vào sản xuất
Matix Fertilizers	Tây Bengal, Ấn Độ	2020-2021	1.270	Nhà máy đã hoàn thành xây dựng từ 2015 nhưng thiếu nguồn cung khí đốt nên không thể vận hành
Acron Novgorod VI	Nga	2020-2021	521	Mở rộng cơ sở sản xuất Ure thứ 6 tại nhà máy Acron
Dangote Fertilizers	Lekki, Nigeria	2020-2021	2.600	Đang được xây dựng.
Metafrax	Gubakha, Nga	2021	580	
Indorama Eleme	Cảng Harcourt, Nigeria	2021	1.320	Đang được xây dựng
Lordegan Urea Fertilizer	Iran	2020-2021	1.100	Nhà máy đã hoàn thành xây dựng từ hơn 1 năm trước nhưng bị trì hoãn hoạt động liên tục

#### **Tiếp tục áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phân bón DAP, MAP nhập khẩu**

Bộ Công Thương mới đây ban hành Quyết định gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phân bón DAP, MAP nhập khẩu vào Việt Nam.



Bộ này xác định việc gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ đối với phân bón DAP, MAP nhập khẩu là cần thiết để tiếp tục ngăn chặn thiệt hại của ngành sản xuất trong nước và đảm bảo hiệu quả của biện pháp, giúp ngành sản xuất trong nước có thêm thời gian cần thiết để điều chỉnh. Ngày 03/3/2020, Bộ đã ban hành Quyết định số 715/QĐ-BCT gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phân bón DAP, MAP nhập khẩu.

Việc gia hạn áp dụng biện pháp tự vệ được áp dụng đối với các sản phẩm phân bón DAP, MAP nhập khẩu có mã HS: 3105.10.20; 3105.10.90; 3105.20.00; 3105.30.00; 3105.40.00; 3105.51.00; 3105.59.00; 3105.90.00

Theo đó, mức thuế nhập khẩu ưu đãi áp dụng từ 10/7/2020 đối với mặt hàng Phân bón tùy theo mã hàng được áp theo 3 mức là 0%, 3% và 6%.

### **Cập nhật Biểu thuế xuất nhập khẩu phân bón của Việt Nam**

Ngày 25/5/2020, Chính phủ Việt Nam đã ban hành Nghị Định số 57/2020/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan và Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP. Biểu thuế mới áp dụng từ 10/7/2020.

Theo đó, Việt Nam vẫn không áp dụng thuế xuất khẩu đối với mặt hàng phân bón trong khi thuế nhập khẩu ưu đãi đối với phân bón không đổi so với trước.

*Nguồn: PVFCCo tổng hợp*

---

#### **Ban Biên Tập:**

**Ban lãnh đạo:** Ông Nguyễn Tiến Vinh – Chủ tịch HĐQT; Ông Lê Cự Tân – Tổng Giám đốc

**Văn phòng HĐQT:** Ông Trương Thế Vinh – Thư ký TCT, Người công bố thông tin; Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai – TL HĐQT về Quan hệ NĐT; Ông Phạm Thành Long

**Ban Tài chính – Kế toán:** Bà Lâm Thị Bích Ngọc, Bà Lê Thị Thúy Hằng

**Ban Kinh doanh:** Bà Phùng Thị Tố Uyên, Bà Hồ Thị Quỳnh Châu

**Ban Kế hoạch & Đầu tư:** Bà Phạm Thị Hà, Bà Nguyễn Thị Nhật

**Ban Nghiên cứu phát triển & Thị trường:** Ông Đoàn Quốc Quân; Bà Vũ Thị Thu Thủy

